

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi V T, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn B C, xã N T, huyện K B, tỉnh H B.

Bị đơn: Chị Trần Thị T H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn H A, xã K A, huyện T O, Tp.H N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 - 8 - 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 - 8 - 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi V T và Chị Trần Thị T H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Con chung: Anh Bùi V T nuôi con chung là cháu Bùi M T, sinh ngày 03/3/2014.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị Trần Thị T H cho đến khi cháu Bùi M T trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị H có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

3. Tài sản chung: Không có gì.

4. Công nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Bùi V T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí LHST. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001893 ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T O.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện T O;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục T.H.A huyện T O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng